TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/DS-ST
Ngày: 21-6-2023
V/v "Tranh chấp nợ hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Khúc Thị Hồng

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Nguyễn Viết Ngoan

2. Bà Huỳnh Thị Mỹ Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Hồng Quốc Vệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 126/2023/TLST- DS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 415/2023/QĐXX-ST ngày 22 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 465/2023/QĐST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1995, *có mặt*

Địa chỉ: khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:*

1. Chị Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1982, *có mặt*

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982, *vắng mặt lần 2 không lý do*

Cùng địa chỉ: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Chị có tham gia 03 dây hụi do bị đơn bà Nguyễn Thị Ú làm chủ cụ thể:

- Dây hụi 1: Hụi 5.000.000đ tham gia 01 chân, hụi mùa 03 tháng khui 01 lần, khui ngày 09/4/2020 AL, có 16 phần; hụi có lãi. Đóng được 09 lần với số tiền 28.350.000đ, đến lần thứ 10 thì ngưng khui hụi do bị bể hụi.

- Dây hụi 2: Hụi 1.000.000đ tham gia 03 chân, hụi tháng khui 01 lần, khui ngày 26/7/2020 AL, có 25 phần; hụi có lãi. Hốt được 01 chân còn lại 02 chân hốt chót thì bị bể hụi chị Ú chưa giao tiền nên còn nợ chị 0 chân hụi với số tiền 37.000.000đ.

- Dây hụi 3: Hụi 1.000.000đ tham gia 01 chân, hụi tháng khui 01 lần, khui ngày 06/12/2021 AL, hụi có 25 phần; có lãi. Đóng được 07 lần với số tiền 19.920.000đ, đến lần thứ 8 thì ngưng khui hụi do bể hụi.

Khi tham gia chơi hụi chị Ú đều có làm sổ hụi và phát cho mỗi hụi viên giữ để theo dõi. Tổng số tiền 03 dây hụi trên là 85.270.000đ, sau đó chị Ú có trả được 270.000đ. Ngày 12/8/2022 AL chị Ú và chị kết sổ lại và hai bên thống nhất hiện nay chị Ú còn nợ chị số tiền của 03 dây hụi là 85.000.000đ.

Do trong thời gian chơi hụi anh H chồng chị Ú có nhiều lần góp hụi nên yêu cầu bị đơn chị Ú và chồng là anh H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tiền nợ hụi là 85.000.000đ, không tính lãi.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Ú *quá trình giải quyết vụ án trình bày:*

Chị C có tham gia chơi hụi do chị làm chủ 03 dây hụi như chị C trình bày trên và đến nay chị vẫn còn nợ tiền hụi của chị C số tiền 85.000.000đ. Việc chị làm chủ hụi thì anh H không có tham gia, không có góp tiền hụi của hụi viên. Thu nhập từ việc làm chủ hụi chủ yếu để phục vụ cho chi phí sinh hoạt hàng ngày của gia đình.

Qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị đồng ý trả 85.000.000đ cho nguyên đơn còn chồng chị không liên quan.

Phần các đương sự trình bày tại phiên tòa như sau:

Nguyên đơn: rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu anh Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả nợ chung chỉ yêu cầu chị Nguyễn Thị Ú trả cho nguyên đơn tiền nợ hụi là 85.000.000đ.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Ú: đồng ý trả 85.000.000đ tiền nợ hụi cho nguyên đơn, còn chồng chị không liên quan.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn chị Nguyễn Thị Ú có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi 85.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về tố tụng: Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp nợ hụi thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập các đương sự hòa giải nhưng không thỏa thuận được. Do đó, phải đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt lần thứ 2 không lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung: nguyên đơn yêu cầu bị đơn chị Nguyễn Thị Ú và anh Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi 85.000.000đ. Tại phiên tòa nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu anh Nguyễn Văn H có trách nhiệm cùng chị Nguyễn Thị Ú trả số tiền trên. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ bởi: Quá trình giải quyết và tại phiên tòa bị đơn chị Ú thừa nhận nguyên đơn có tham gia 03 dây hụi do bị đơn làm chủ, trong đó dây hụi 1: khui ngày 09/4/2020 AL, tham gia 01 chân đóng được 09 lần với số tiền 28.350.000đ thì bị bể hụi, dây hụi 2: tham gia 03 chân, khui ngày 26/7/2020 AL, nguyên đơn hốt được 01 chân còn lại 02 chân hốt chót thì bị bể hụi nên còn nợ nguyên đơn 02 chân hụi với số tiền 37.000.000đ và dây hụi 3: khui ngày 06/12/2021 AL, nguyên đơn đóng được 07 lần với số tiền 19.920.000đ thì bị bể hụi. Tổng cộng 03 dây hụi là 85.270.000đ, bị đơn đã trả được cho nguyên đơn 270.000đ thừa nhận còn nợ 85.000.000đ và đồng ý trả cho nguyên đơn.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn chị Nguyễn Thị Ú phải chịu theo quy định.

[4] Lời phát biểu của kiểm sát viên về phần thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất ý kiến về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận đình và quyết định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 5, 6, 26, 35, 39, 147, 227, 228, 254, 262, 264, 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 357, 468 và Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C.

Buộc bị đơn chị Nguyễn Thị Ú có trách nhiệm trả cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C số tiền nợ hụi 85.000.000đ *(tám mươi lăm triệu đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn được nhận lại 2.125.000đ *(hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003826 ngày 30/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Ú phải nộp 4.250.000đ *(bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).*

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự".

Nơi nhận:
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKS quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA dân sự quận Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Khúc Thị Hồng